

Bản án số: 516/2020/HS-PT

Ngày: 30 – 9 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn T Anh

Ông Vũ Hoài Nam

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, và ngày 30 tháng 9 năm 2020 (tuyên án) tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 358/2020/HSPT ngày 06/08/2020 đối với vụ án Trương Q1 D và đồng P1 do có kháng cáo của các bị cáo Trương Q1 D và Bùi Văn T tại bản án hình sự sơ thẩm số 103/2020/HSST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Q1 D; Giới tính: Nam; Sinh năm 1986; Tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 256/60 Hàn Hải Nguyên, Phường X, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Tổ 14, ấp 2C, xã Vĩnh L B, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Q1 tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trương T và bà Tạ Trương C; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

2. Bùi Văn T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989; Tại tỉnh An Giang; Thường trú: ấp Tân An, xã Tân L, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Số 20 Đường số 10, phường B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Q1 tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Minh Đ và bà Huỳnh Thị T; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

Người bào chữa:

Ông Đinh Văn Đ – Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh là người bào chữa cho bị cáo Trương Q1 D và bị cáo Bùi Văn T. (Tại phiên tòa các bị cáo từ chối Luật sư)

Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị:

Ngoài ra, còn có các bị cáo Liên Ngọc T, Huỳnh Phước L, Ngô T3 L1, Ngô Tô Châu, Nguyễn T3 Phương P1, Hoàng Trọng Q1, Đặng Ngọc H1, Nguyễn Thành T, Nguyễn Văn Q2, Nguyễn Công L3, Phan Văn H3, Nguyễn Văn T3, Ngũ Chí H3 và Trần Ngọc M3 không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ ngày 05/07/2019, Đội Cảnh sát hình sự Công an quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an phường Bình H3 Hòa A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra tại bãi đất trống cạnh nhà số 15/13, Đường số 8, Khu phố 16, phường Bình H3 Hòa A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện các đối tượng Liên Ngọc T, Huỳnh Phước L, Ngô T3 L1, Ngô Tô Châu đang tổ chức đá gà thắng thua bằng tiền cho nhóm gà Trắng gồm Trần Ngọc Mỹ, Ngũ Chí H3, Phan Văn H3, Hoàng Trọng Q1, Nguyễn Văn T3, đối tượng tên Sơn (Chủ gà) và nhóm gà Điều gồm Nguyễn Công L3, Đặng Ngọc H1, Nguyễn Văn Q2, Bùi Văn T, Nguyễn T3 T, Trương Q1 D và một số đối tượng không rõ lai lịch với số tiền cược của mỗi bên là 38.000.000 đồng nên lực lượng Công an tiến hành tạm giữ các đối tượng trên cùng vật chứng đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người P1 tội quả tang. Sau đó, Công an phường Bình H3 Hòa A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BT xử lý theo thẩm quyền.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra xác định Nguyễn T3 Phương là người quản lý bãi đất trống cạnh nhà số 15/13 Đường số 8, Khu phố 16, phường Bình H3 Hòa A, quận BT có liên quan đến vụ việc nên mời về làm việc.

* Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi P1 tội như sau:

1/ Nhóm tổ chức đánh bạc và gá bạc:

- Liên Ngọc T: Thừa nhận tổ chức trường gà tại bãi đất trống cạnh số 15/13 Đường số 8, Khu phố 16, phường Bình H3 Hòa A, quận BT để các con bạc vào tham gia chơi khoảng hơn 01 tháng nay cùng Ngô T3 L1, Huỳnh Phước Lộc. Mỗi độ gà, T thu tiền xâu là 5% tiền cược. T và Ngô Thành L1 hẹn người đến đá gà sau đó Ngô T3 L1 (Tý) làm trọng tài, thu tiền xâu. Mỗi ngày sau khi thu tiền xâu thì bỏ ra 100.000 đồng để cho chủ đất và các chi phí khác, còn lại T và L1 chia nhau, T được 60%, L1 được 40%. L1 trực tiếp liên hệ chủ đất là Nguyễn T3 Phương mượn địa điểm đá gà và trả tiền cho Phương. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/07/2019, T có gọi điện thoại cho L1 báo có độ gà của nhóm

Nguyễn Thành T (Gà Điều) với nhóm của đối tượng tên Sơn (Gà Trắng) nên kêu L1 trực tiếp làm trọng tài, số tiền cá cược là 38.000.000 đồng. Trong lúc đang đá chưa phân thắng, thua thì Công an vào bắt quả tang. Tổng số tiền thu lợi từ việc tổ chức đá gà đến thời điểm bị bắt quả tang là khoảng 30.000.000 đồng.

- Ngô T3 L1: Thừa nhận giúp Liên Ngọc T tổ chức trường gà tại bãi đất trống cạnh số 15/13 Đường số 8, Khu phố 16, phường Bình H3 Hòa A, quận BT để các con bạc vào tham gia chơi khoảng hơn 01 tháng nay. L1 là người trực tiếp liên hệ với Nguyễn T3 Phương (Chủ đất). Sau khi thu tiền xâu thì bỏ ra 100.000 đồng để L1 đưa cho Phương. L1 và T tổ chức hẹn người đến đá gà và làm trọng tài, thu tiền xâu. Mỗi độ gà, L1 thu tiền xâu là 5% tiền cược. Ngoài ra, L1 và T có kêu Huỳnh Phước L làm người nhận đặt cược từ con bạc, Ngô Tô Châu làm phục vụ. Khoảng 12 giờ 30 ngày 05/7/2019, Tỷ gọi điện cho L1 báo sắp có độ gà Điều và gà Trắng vào đá nên L1 vào trường gà thì thấy bên gà Trắng vào trước sau đó đến bên gà Điều. Sau khi cân gà thì gà Trắng nặng hơn gà Điều 60 gam nên L1 ra kèo gà Trắng chấp gà Điều thắng ăn chín thua chung đủ. Sau khi hai bên chấp kèo tổng số tiền là 38.000.00 đồng thì L1 cho thả gà ra đá nh3 chưa phân thắng bại thì công an vào bắt quả tang. L1 không có tham gia góp tiền để đá gà, chỉ đứng ra tổ chức đánh bạc và thu tiền xâu. Trong ngày 5/7/2019 đã tổ chức tổng cộng 05 trận gà trước khi bị bắt quả tang với số tiền xâu là 3.500.000 đồng (Đưa cho Tỷ giữ).

- Huỳnh Phước L: Thừa nhận làm người nhận đặt cược từ con bạc (Làm biện) tại điểm đá gà tại bãi đất trống cạnh số 15/13 Đường số 8, Khu phố 16, phường Bình H3 Hòa A, quận BT do T và L1 tổ chức. Nhiệm vụ của L là giúp T và L1 nhận đặt cược từ các con bạc, ghi nhớ từng con bạc bắt bên nào, bao nhiêu tiền, để sau trận đá gà thì thu tiền cược, trừ tiền xâu và chung cho bên thắng cược. Trước khi đá gà và trong lúc đá L còn có nhiệm vụ hô lớn để thông báo T lệ cá cược cho các con bạc biết và tham gia (Đá ngoài sỏ), số tiền xâu (Đá ngoài sỏ) thu được L và T chia đôi. Trong trận gà Trắng và gà Điều bị bắt quả tang thì Lộc có nhận cược của Quốc số tiền 5.000.000 đồng.

- Ngô Tô Châu: Thừa nhận phục giúp cho Ngô T3 L1 để tổ chức trường gà tại bãi đất trống cạnh số 15/13 Đường số 8, Khu phố 16, phường Bình H3 Hòa A, quận BT. Châu có vai trò sắp xếp xe, mua thức ăn, nước uống phục vụ cho con bạc, dọn dẹp vệ sinh trường gà. Châu làm công cho L1 trước lúc bị bắt khoảng gần 02 tháng. Hàng ngày tùy theo số lượng trận gà đá nhiều hay ít mà L1 cho tiền xài, trung bình thì L1 cho Châu từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Khoảng gần 13 giờ ngày 05/07/2019, khi Châu đang sắp xếp xe và phục vụ cho khách tham gia chơi đá gà thì bị Công an kiểm tra bắt giữ.

- Nguyễn T3 Phương: Khai nhận bãi đất trống cạnh nhà số 15/13 Đường số 8, Khu phố 16, phường Bình H3 Hòa A, quận BT thuộc quyền sở hữu của bà Võ Thị Tuyết (Mẹ ruột Phương) giao cho Phương quản lý. Đầu tháng 5/2019 thì Ngô T3 L1 có đến gặp Phương để xin tổ chức đá gà trên bãi đất trống do Phương quản lý, Phương đồng ý. Tuy không có thỏa thuận số tiền nH3 L1 thường đưa cho Phương 100.000 đồng/trận. Khoảng ba đến bốn ngày thì L1 tìm gặp Phương và đưa từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng tùy vào số lượt gà đá. Từ tháng 5/2019 đến khi bị bắt thì Phương đã nhận tổng cộng số tiền khoảng 20.000.000 đồng.

2/ Nhóm tham gia đánh bạc:

- Nhóm gà Điều: Tổng số tiền bỏ ra cá độ là 38.000.000 đồng trong đó: Nguyễn Công Lĩnh 5.000.000 đồng, Đặng Ngọc Hoạt 5.000.000 đồng, Nguyễn Văn Quý 2.000.000 đồng, Bùi Văn Tuấn 10.000.000 đồng, Nguyễn T3 T 5.000.000 đồng, Trương Quốc D 2.000.000 đồng, người đàn ông tên Sáu (Chưa rõ lai lịch) 4.000.000 đồng, người đàn ông tên Lý (Chưa rõ lai lịch) 1.000.000 đồng, người đàn ông tên Cháy (Chưa rõ lai lịch) 4.000.000 đồng, người đàn ông chưa rõ lai lịch 1.000.000 đồng.

+ Nguyễn Thành T: Khai khoảng 12 giờ 30 phút ngày 5/7/2019, T đến bãi đất trống cạnh số 15/13 Đường số 8, phường Bình H3 Hòa A, quận Bình Tân để đánh bạc dưới hình thức đá gà giữa gà Điều và gà Trắng, trọng tài trận đá là Ngô T3 L1. Do gà Trắng nặng hơn nên L1 quy định gà Trắng chấp gà Điều ăn 9 (Gà Trắng thắng thì ăn 90%, gà Điều thắng thì ăn 100%). T bắt gà Điều với số tiền là 5.000.000 đồng (Chưa đưa tiền). T là người thả gà Điều ra đã được khoảng 5 phút thì bị Công an bắt quả tang.

+ Nguyễn Công Lĩnh: Khai khoảng 13 giờ 50 phút ngày 5/7/2019, Lĩnh đến bãi đất trống cạnh số 15/13 Đường số 8, phường Bình H3 Hòa A, quận Bình Tân để đánh bạc dưới hình thức đá gà. Lĩnh bắt gà Điều với số tiền 5.000.000 đồng tỷ lệ gà Trắng chấp gà Điều ăn 8. Lúc 12 giờ 50 phút, thông qua điện thoại do Nguyễn Thành T báo kèo và Lĩnh đồng ý (Chưa đưa tiền). Khi Lĩnh vừa đến trường gà thì bị công an vào bắt quả tang.

+ Nguyễn Văn Quý: Khai Khoảng 10 giờ ngày 5/7/2019 thì có cậu Sáu (Chưa rõ lai lịch) rủ Quý và Lý (Chưa rõ lai lịch) đi đánh bạc dưới hình thức đá gà nên Quý đến bãi đất trống cạnh số 15/13 Đường số 8, phường Bình H3 Hòa A, quận Bình Tân thì gặp T đang ôm gà Điều nên tham gia cá độ cùng T với số tiền là 5.000.000 đồng (Trong đó Quý 2.000.000 đồng (Đưa trước 1.800.000

đồng), cậ Sáu 2.000.000 đồng, Lỳ 1.000.000 đồng). Trong lúc đá gà Trắng gần thắng thì Công an vào bắt quả tang.

+ Đặng Ngọc Hoạt: Khai khoảng 9 giờ ngày 05/7/2019, Hoạt đến bãi đất trống cạnh số 15/13 Đường số 8, phường Bình H3 Hòa A, quận Bình Tân để tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà. Hoạt tham gia hai độ gà, độ đầu cá 1.000.000 đồng thì thắng sau đó đi ra ngoài ngủ đến khoảng 13 giờ cùng ngày quay lại trường gà thì thấy đang có độ giữa gà Điều và gà Trắng nên tham gia cá độ gà Điều với số tiền 5.000.000 đồng. Hoạt đánh bạc thông qua trọng tài là Ngô T3 L1 (Chưa đưa tiền). Khi gà Điều đá gần thua thì Công an vào bắt quả tang. Hoạt chưa đưa tiền cho L1 mà đợi khi nào có kết quả mới đưa tiền (Nếu thua).

+ Bùi Văn Tuấn: Khai khoảng 12 giờ ngày 5/7/2019, Tuấn đến bãi đất trống cạnh số 15/13 Đường số 8, phường Bình H3 Hòa A, quận Bình Tân để đánh bạc dưới hình thức đá gà. Khi đến thì Tuấn bắt gà Điều với số tiền 10.000.000 đồng thông qua trọng tài là Ngô T3 L1. Khi đi cá độ thì chỉ mang theo 7.000.000 đồng (Đưa trước 6.800.000 đồng), nếu thua thì Tuấn sẽ về lấy thêm tiền đã chung độ.

+ Trương Quốc D: Khai khoảng 11 giờ ngày 5/7/2019, D đến bãi đất trống cạnh số 15/13 Đường số 8, phường Bình H3 Hòa A, quận Bình Tân để tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà. D tham gia cá trận thứ 6 giữa gà Điều và gà Trắng. D bắt gà Điều thắng thông qua Huỳnh Phước Lộc với số tiền cược là 2.000.000 đồng (Đưa trước 1.800.000 đồng), nếu thắng chỉ nhận được 1.900.000 đồng còn 100.000 đồng là tiền xâu thì đưa cho Huỳnh Phước Lộc. Ngoài trận ngày thì trước đó đã cá độ giữa gà khét và gà khét bông (Trận 1) số tiền 1.000.000 đồng và đã thắng 950.000 đồng (50.000 đồng là tiền xâu).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 103/2020/HSST ngày 03/06/2020 của Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 06/07/2019 đến ngày 14/07/2019.

Xử phạt: Bị cáo Trương Q1 D 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 06/07/2019 đến ngày 14/07/2019.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt các bị cáo Liên Ngọc T, Huỳnh Phước L, Ngô T3 L1, Ngô Tô Châu P1 về tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo Nguyễn T3 Phương P1 vào tội “Gá bạc”, các bị cáo Hoàng Trọng Q1, Đặng Ngọc H1, Nguyễn Thành T, Nguyễn Văn Q2, Nguyễn Công L3, Phan Văn H3,

Nguyễn Văn T3, Ngũ Chí H3 và Trần Ngọc M3 P1 vào tội “Đánh bạc”, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/06/2020, bị cáo Trương Q1 D và bị cáo Bùi Văn T làm đơn kháng cáo với nội dung xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, các bị cáo đã thừa nhận tội danh và hành vi P1 tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tính chất, mức độ, hành vi P1 tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đồng thời nhận định bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Trương Q1 D và bị cáo Bùi Văn T về tội “Đánh bạc” theo điểm b, khoản 2, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo của các bị cáo Trương Q1 D, Bùi Văn T xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nH3 không đưa ra tình tiết giảm nhẹ hình phạt mới nào khác. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo Liên Ngọc T, Huỳnh Phước L, Ngô T3 L1 mức án thấp là không tương xứng tính chất, mức độ hành vi P1 tội, bị cáo Nguyễn T3 Phương được hưởng án treo là chưa tương xứng hành vi P1 tội; bị cáo Phan Văn H3 có nhân thân xấu nH3 được hưởng án treo là áp dụng chưa chính xác theo quy định tại khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy toàn bộ bản án số 103/2020/HSST ngày 03/06/2020 của Tòa án nhân dân quận BT để xét xử lại theo thẩm quyền.

Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm; các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không bên nào đưa ra những tình tiết mới cần phải tranh luận đối đáp thêm. Lời sau cùng các bị cáo xin được xem xét giảm hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BT, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận BT, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Q1 D và Bùi Văn T trình bày không tiếp tục yêu cầu Luật sư Đinh Văn Điều bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét

xử xét thấy, yêu cầu của các bị cáo trong trường hợp này không trái quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 75; Điều 77 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của các bị cáo D, T.

[2] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi P1 tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 13 giờ ngày 05/07/2019, Đội Cảnh sát hình sự Công an quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an phường Bình H3 Hòa A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra tại bãi đất trống cạnh nhà số 15/13, Đường số 8, Khu phố 16, phường Bình H3 Hòa A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện các đối tượng Liên Ngọc T, Huỳnh Phước L, Ngô T3 L1, Ngô Tô Châu đang tổ chức đá gà thắng thua bằng tiền cho nhóm gà Trắng gồm Trần Ngọc Mỹ, Ngũ Chí H3, Phan Văn H3, Hoàng Trọng Q1, Nguyễn Văn T3, đối tượng tên Sơn (Chủ gà) và nhóm gà Điều gồm Nguyễn Công L3, Đặng Ngọc H1, Nguyễn Văn Q2, Bùi Văn T, Nguyễn T3 T, Trương Q1 D và một số đối tượng không rõ lai lịch với số tiền cược của hai bên là trong nhóm “Đánh bạc” là 76.000.000 đồng, tổng số tiền thu lợi từ việc tổ chức đá gà đến thời điểm bị bắt quả tang của nhóm các bị cáo “Tổ chức đánh bạc” là 30.000.000 đồng. Ngoài ra, Nguyễn T3 Phương là người quản lý bãi đất trống cạnh nhà số 15/13 Đường số 8, Khu phố 16, phường Bình H3 Hòa A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh còn có hành vi “Gá bạc” và thu lợi bất chính 20.000.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố và xét xử bị cáo Trương Q1 D và bị cáo Bùi Văn T về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, không oan sai và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Xét bản án sơ thẩm số 103/2020/HS-ST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân quận BT, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Đối với nhóm “tổ chức đánh bạc” gồm: Liên Ngọc T, Huỳnh Phước L, Ngô T3 L1, Ngô Tô Châu bị xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo Nguyễn T3 Phương bị xét xử về tội “Gá bạc”: Quá trình điều tra và lời khai tại phiên tòa thể hiện các bị cáo có sự phân công vai trò cụ thể như sau:

Bị cáo Liên Ngọc T là người đứng ra tổ chức sòng bạc, giữ vai trò chủ mưu, cầm đầu. Bản thân bị cáo từng bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Giết người” (bản án số 776/HSST ngày

27/10/1992), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/1999. Các bị cáo Ngô T3 L1, Huỳnh Phước L, Ngô Tô Châu là những đồng P1 giúp sức từ vai trò tích cực đến vai trò thứ yếu cho bị cáo T. Bị cáo Nguyễn T3 là người quản lý khu đất, biết việc tổ chức đánh bạc và được hưởng tiền thu lợi bất chính. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm lại quyết định áp dụng cùng một mức hình phạt là 01 năm tù, trong đó, cho bị cáo Phương được hưởng án treo là chưa xem xét, đánh giá đúng hành vi, vai trò của từng bị cáo, chưa cá thể hóa hành vi P1 tội trong vụ án “Tổ chức đánh bạc”, “Gá bạc” có đồng P1.

Đối với các bị cáo trong nhóm “Đánh bạc” gồm Bùi Văn T, Trương Q1 D, Phan Văn H3, Hoàng Trọng Q1, Đặng Ngọc H1, Nguyễn Thành T, Nguyễn Văn Q2, Nguyễn Công L3, Phan Văn H3, Nguyễn Văn T3, Ngũ Chí H3 và Trần Ngọc M3:

Bị cáo T từng bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Chứa chấp tiêu thụ tài sản do người khác P1 tội mà có” (bản án số 240/2012/HSST ngày 27/11/2012), bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/2/2014 và đóng án phí ngày 14/8/2013. Bị cáo D từng bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản” (bản án số 109/HSST ngày 12/09/2012), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/5/2015 và đóng án phí ngày 23/11/2012. Tương tự như bị cáo T và D, Phan Văn H3 cùng có đặc điểm nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù nH3 cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội “Đánh bạc” (bản án số 41/HSST ngày 21/02/2014), đã chấp hành xong hình phạt ngày 21/02/2015 và đóng án phí, nộp phạt vào ngày 23/3/2015.

Trong vụ án này, Bùi Văn T, Trương Q1 D, Phan Văn H3 đều bị xem xét trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Tòa án nhân dân quận BT xử phạt các bị cáo Bùi Văn T, Trương Q1 D 03 năm tù nH3 lại xử phạt Phan Văn H3 01 năm tù nH3 cho hưởng án treo là không phân hóa được vai trò đồng P1 của từng bị cáo và tương xứng với tính chất, mức độ cũng như nhân thân của các bị cáo tham gia P1 tội. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy khi quyết hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét toàn diện vụ án (có đồng P1) để đánh giá tính chất, mức độ tham gia P1 tội của từng bị cáo và áp dụng theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017); chưa đảm bảo khả năng răn đe và giáo dục của hình phạt nói chung và đối với từng bị cáo nói riêng; chưa đáp ứng yêu cầu của công tác đấu tranh và phòng ngừa chung.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bản án sơ thẩm số 103/2020/HS-ST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân quận BT chưa xem xét, đánh giá toàn diện về tính chất, mức độ, vai trò và nhân thân của từng bị cáo dẫn đến việc áp dụng pháp luật không tương xứng. Từ đó, xét thấy bản án sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật nH3 không thuộc trường hợp Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án, nên cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 103/2020/HS-ST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân quận BT để xét xử lại.

Đối với kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T, Trương Q1 D, do bản án sơ thẩm bị hủy toàn bộ nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Trên đây là lập luận của Hội đồng xét xử đối với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2020/HS-ST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử lại theo thủ tục chung.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q1 hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo T, D không phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận BT; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA quận BT; (1)
- TAND quận BT; (2)
- Công an quận BT; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà

